

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35 /2024/HS- ST
Ngày 03/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Giàng A Páo và ông Vàng A Măng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thành Luân- Kiểm sát viên trung cấp và bà Lê Ngọc Trang- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024 mở phiên tòa, nghị án kéo dài tuyên án vào ngày 03/4/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh H ; tên gọi khác: không; sinh năm:1983 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Xóm 16, xã Hải A , huyện H H , tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện tại: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hùng H , sinh năm 1955 và con bà: Đinh Thị H , sinh năm 1956; vợ Phạm Thị Thu H , sinh năm 1984; bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Sìn Hồ từ ngày 05/9/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thanh H ; tên gọi khác: không; sinh năm: 1983 tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn S , sinh năm 1957 và con bà: Nghiêm Thị Th , sinh năm 1953; vợ Nguyễn Thị H , sinh năm 1991; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự:

không; Bị cáo, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Sìn Hồ từ ngày 05/9/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. **Tần A Ph** ; tên gọi khác: không; sinh năm: 1982 tại tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: Bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tần Lái M , sinh năm 1963 và con bà: Tần Mỹ G , sinh năm 1962; vợ Tần Dao Ch , sinh năm 1983; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tả Phìn từ ngày 05/9/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. **Phạm Thế Ph** ; tên gọi khác: không; sinh năm: 1980 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Thế Ph , sinh năm 1952 và con bà: Phạm Thị S , sinh năm 1952; vợ Phạm Thị Thu H , sinh năm 1985 (Đã ly hôn); bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Hiện vợ con của bị cáo đang sinh sống tại huyện Yên Mô, Ninh Bình; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Sìn Hồ từ ngày 13/10/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

5. **Tần A S** ; tên gọi khác: không; sinh năm 1990 tại tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 4, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tần Lái M , sinh năm 1963 và con bà: Tần Mỹ G , sinh năm 1962; vợ Chèo U M , sinh năm 1996; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Sìn Hồ từ ngày 13/10/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

6. **Tần A S** ; tên gọi khác: không; sinh năm: 2001 tại tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký HKTT: Bản Tr X , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tần Nái S , sinh năm 1977 và con bà: Chèo U M , sinh năm 1979; vợ Tần Mỹ L , sinh năm 2001; bị cáo có 01 con, sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Tả Phìn từ ngày 13/10/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

+ bị hại:

1. anh Nguyễn Minh H ; sinh năm: 1983; nơi đăng ký HKTT : Xóm 16, xã H A , huyện H H , tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện nay: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện

Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. anh Nguyễn Thanh H ; sinh năm: 1983; nơi đăng ký HKTT : Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

3. anh Tần A Ph ; sinh năm: 1982 ; nơi đăng ký HKTT: Bản T Ph , xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

4. anh Phạm Thế Ph ; sinh năm: 1980; nơi đăng ký HKTT : Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

5. anh Tần A S ; sinh năm: 1990; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 4, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

6. anh Tần A S; sinh năm: 2001; nơi đăng ký HKTT: Bản Trị X , xã T Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

7. anh Tần Xoang P; sinh năm: 1989; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 4, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

+ Người làm chứng:

1. chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1991; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

2. chị Phạm Thị Thanh H , sinh năm 1981; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

3. chị Tần Mỹ L , sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: Bản Trị Xoang, xã T Ph , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.

4. anh Chèo Quang Ph , sinh năm 2001; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

5. anh Tần A O , sinh năm 1992; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 3, thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

6. anh Trần Công Quốc, sinh năm 1967; nơi đăng ký HKTT: Khu phố 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; có mặt.

* Luật sư bào chữa cho bị cáo Tần A Ph, là ông Nguyễn Văn Đồng, sinh năm 1990, có mặt và ông Trịnh Văn Dũng, sinh năm 1989, có mặt ; Điều công tác tại: Văn phòng Luật sư Nhân Chính; địa chỉ: số 3E, ngõ 134, phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để đảm bảo công tác phòng cháy tại Chợ trung tâm thị trấn Sìn Hồ, ở khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tháng 02/2023, Ban quản lý chợ thị trấn Sìn Hồ đã tiến hành vận động các hộ kinh doanh tổ chức tháo dỡ phong bạt, tấm

nhựa, mà các hộ kinh doanh sử dụng để che chắn tại các sạp hàng trong khuôn viên chợ. Tuy nhiên một số hộ kinh doanh chưa tự giác thực hiện, trong đó có hộ kinh doanh của Tần A Ph , sinh năm 1982, trú tại bản Tả Ph , xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, kinh doanh tại 01 kiot ở khu vực chợ Đình.

Đến khoảng 17 giờ ngày 14/02/2023, Ban quản lý chợ thị trấn Sìn Hồ gồm Phạm Thế Ph , Nguyễn Thanh H , Nguyễn Minh H cùng một số người khác tiếp tục đến kiot kinh doanh của gia đình Tần A Ph tiến hành vận động và tổ chức tháo dỡ phong bạt, tấm nhựa sáng. Lúc này tại kiot có Tần A Ph , Tần Dao Ch (là vợ của Ph); Tần A S (là con rể của Ph); Tần Xoang P (là em trai của Ph). Quá trình vận động, phía gia đình Tần A Ph đồng ý tháo dỡ, tuy nhiên do đã chiều muộn, không kịp thu dọn hàng hóa, nên đề nghị được lùi sang ngày hôm sau. Ban quản lý chợ không đồng ý, yêu cầu tổ chức tiến hành tháo dỡ ngay nên hai bên xảy ra mâu thuẫn và cãi nhau. Lúc này, phía trong kiot có Phạm Thế Ph cùng một số người của Ban quản lý chợ và gia đình Tần Xoang Ph đang đứng. Trần Công Q – là người của Ban quản lý chợ - tiến hành tháo dỡ tấm bạt che sạp hàng, thì có Tần A S (là em trai của Ph) và Tần Mỹ L (là con gái của Ph) đến, Tần A S đi thẳng vào bên trong kiot. Trong quá trình cãi nhau, Phạm Thế Ph dùng tay đẩy giá hàng của gia đình Tần A Ph thì bị một số người phía bên gia đình Ph lao vào dùng tay đâm vào vùng mặt, gây làm Phạm Thế Ph ngã nằm đè lên người Tần A S . Nguyễn Thanh H đứng gần đó chạy lại định giúp Phương thì bị Tần Mỹ L và Tần Dao Ch can ngăn và giữ lại. Nguyễn Minh H lao về phía Phạm Thế Ph , đâm 02 phát vào mặt của Tần Xoang P , rồi chạy về phía Ban quản lý chợ để tìm hung khí. Phạm Thế Ph bị Tần A Ph tóm tóc kéo từ trong kiot ra ngoài sân chợ, rồi vật lộn nhau ở đó.

Nguyễn Minh H lấy ra 02 gậy kim loại có chiều dài khoảng 70 cm, đường kính 03 cm, từ trong nhà của Ban quản lý chợ ra, cầm chạy về phía Phạm Thế Ph đang bị đánh. Trên đường, H vút lại 01 gậy xuống sân chợ, tay phải cầm gậy còn lại, chạy về phía Ph , vút 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào mặt ngoài cánh tay trái của Tần A S , sau đó H bỏ chạy ra phía nhà Ban quản lý chợ và đứng ở đó.

Khi Phạm Thế Ph vùng ra được, đi về phía nhà Ban quản lý chợ, Ph , S , S đi theo sau. Phạm Thế Ph nhìn thấy 01 đoạn gậy bằng kim loại (do Hoàng vút lại) ở dưới sân chợ nên lấy tay phải cầm lên, rồi chạy quay lại phía Tần A Ph và Tần A S đang đi, Ph vung gậy lên theo chiều từ trên xuống dưới, vút 01 phát trúng vào vai trái của Tần A Ph , thì bị mọi người can ngăn, giữ lại. Thấy Phạm Thế Ph cầm gậy quay lại đánh Tần A Ph , Nguyễn Minh H cũng dùng gậy vút 02 cái trúng vào đầu và sau hông phải của Tần A S , sau đó S và H ngã xuống đất, hai người vật lộn với nhau. Sau khi bị Ph dùng gậy vút vào vai, Tần A Ph chạy vào phía bên trong kiot nhà mình lấy ra 01 gậy kim loại dài khoảng 01m, cầm gậy lao đến từ phía sau vút một phát theo chiều từ trên xuống dưới, trúng vào đỉnh đầu trái của Phạm Thế Ph , làm Ph lúi lại được mấy bước thì ngã xuống nền sân chợ và ngất đi. Sau khi vật lộn với S , Nguyễn

Minh H đứng dậy chạy được vài bước về phía quán Khi Châu thì bị Tần A S cầm 01 gậy tre dài khoảng 02m (trước đó Sú lấy ở sân chợ) đuổi theo, vụt 01 phát vào vai trái của H. Mọi người lao vào can ngăn và giật lấy gậy từ tay Sú và Ph, còn H và San lại tiếp tục vật lộn với nhau ở trước quán Khi Châu, Tần A Ph lao về phía Hoàng và San đang vật nhau, giật lấy chiếc gậy bằng kim loại Hoàng đang cầm. Cùng lúc, Nguyễn Thanh H cầm 01 gậy kim loại khác lao về phía Tần A Ph, vụt 01 phát trúng vào phía sau lưng của Phù, Phù giật được gậy từ tay Hoàng, quay người lại, Hải vụt phát thứ hai, Tần A Ph giơ gậy lên đỡ thì bị trúng vào ngón út tay phải, Hải tiếp tục vụt phát thứ ba theo chiều từ dưới lên trên, trúng vào mạn sườn bên trái của Tần A Ph, cùng lúc này Phù dùng gậy bằng kim loại vụt một nhát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào lưng của Nguyễn Thanh H, rồi hai bên xông vào vật nhau, H ngã đè lên trên Ph, gậy của H cầm trên tay phải kê dưới sườn trái của Phù, Tần A S lao đến kéo H, dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào vùng mang tai trái của Nguyễn Thanh H thì mọi người lao vào can ngăn, người thì kéo Sú ra, người thì giật lấy gậy từ tay Phù và H, trong quá trình lôi gậy từ tay Phù ra, đầu gậy do Phù cầm chọc vào đầu của Hải. Tần A Ph vẫn giữ được gậy ở tay phải, đứng dậy, hai tay cầm gậy vụt một phát theo chiều từ trên xuống dưới, trúng vào đầu gối phải của Nguyễn Thanh H vẫn đang nằm ngửa dưới đất.

Về phía Nguyễn Minh H, vẫn đang nằm trên sân chợ thì bị Tần A S lao vào dùng tay trái túm cổ áo, ấn xuống đất, tay phải đâm nhiều nhát vào vùng mặt của Hoàng, mọi người lao vào can ngăn, Hoàng định đứng dậy thì San tiếp tục lao vào đâm, đá vào người làm H lại ngã ngửa xuống sân chợ. Mọi người lao vào lôi H đưa về nhà của Ban quản lý chợ thì hai bên mới dừng việc đánh nhau lại.

Toàn bộ quá trình hai bên đánh nhau, đã được camera an ninh của Ban quản lý chợ Sìn Hồ, Camera tại kiot của chị Tần Mỹ G và bà Lâu Thị D, sinh năm 1975, trú tại bản Lù Suối Tổng, xã Làng Mồ, huyện Sìn Hồ dùng điện thoại ghi hình lại và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xem xét dấu vết trên thân thể, trích xuất dữ liệu điện tử, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật và tiến hành trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với các đối tượng nêu trên.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 48/BKL-TTPY ngày 22/3/2023 của Trung Tâm pháp y – Sở y tế Lai Châu đối với Tần A S kết luận: Tại 1/3 trên cánh tay mặt trước ngoài bên trái có 01 sẹo vết thương, kích thước dài 1cm, rộng 0,5 cm, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Do vết thương đã qua xử lý và điều trị nên không xác định được vật gây nên thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tần A S tại thời điểm giám định là 1%. (Áp dụng phương pháp cộng tại TT 22/2019/TT-BYT).

Tại bản kết luận giám định số 58/BKL-TTPY ngày 24/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Tẩn Xoang P – SN: 1989: Hiện tại mắt bên phải đầu trong còn vết thay đổi sắc tố da, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1% (Một phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tẩn Xoang P tại thời điểm giám định là: 1% (Một phần trăm).

Tại bản Kết luận giám định số 57/BKL-TTPY, ngày 02/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Tẩn A S – SN: 2001: Hiện tại vùng đầu và bàn tay phải không thấy sẹo vết thương. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Tẩn A S tại thời điểm giám định là: 0% (Không phần trăm).

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 46/BKL-TTPY ngày 22/3/2023 của Trung Tâm pháp y – Sở y tế Lai Châu đối với Tẩn A Ph kết luận: Tỷ lệ tổn thương của từng vết thương: Liên đốt 2,3 ngón út bàn tay phải có 01 sẹo vết thương, kích thước 1,5 x 1,5 cm; có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Hình ảnh gãy cung sau xương sườn 11 bên trái, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2,5%. Gãy cung sau xương sườn 12 bên trái, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Hình ảnh tổn thương đụng đập nhẹ nhu mô đáy phổi trái, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 8%. Tổn thương màng phổi do có mảnh xương sườn đâm vào, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 4%. Do vết thương đã qua xử lý và điều trị nên không xác định được vật gây nên thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tẩn A Ph tại thời điểm giám định là 16% (Áp dụng phương pháp cộng tại TT 22/2019/TT-BYT).

Tại bản Kết luận giám định số: 92/KLTTCT-PYQG ngày 28/6/2023 của Viện pháp y Quốc gia kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Nguyễn Thanh H – SN: 1983, trú tại khu phố 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu: Sẹo vết thương vùng đầu kích thước nhỏ: 0,1%. Sẹo vết thương thất lưng kích thước lớn: 03%. Đứt dây chằng chéo trước chỗ bám vào lõi cầu ngoài bên phải (kén bao hoạt dịch): 21%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 24% (Hai mươi tư phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư. Vết thương vùng đầu, lưng, bàn tay do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây ra. Tổn thương gối phải do vật tày tác động trực tiếp có ngã hoặc thay đổi đột ngột tư thế (xoay, vặn gối) gây ra.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 59/BKL-TTPY ngày 03/4/2023 của Trung Tâm pháp y – Sở y tế Lai Châu đối với Phạm Thế Ph kết luận: Vùng đỉnh đầu trái có 01 sẹo vết thương, kích thước dài 4cm, rộng 0,4cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Thế Ph tại thời điểm giám định là 2%. Do vết thương đã qua xử lý nên không xác định được cơ chế hình thành thương tích và vật gây thương tích.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 61/BKL-TTPY ngày 29/3/2023 của Trung Tâm pháp y – Sở y tế Lai Châu đối với Nguyễn Minh H kết luận: Bờ dưới xương bánh chè bên trái có 01 sẹo vết thương, chiều hướng khó xác định, kích thước dài 3,5cm; rộng 0,8cm,, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%; Hình ảnh vỡ xương chính mũi đường vỡ dài ~8mm, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 7%. Tỷ lệ % tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của Hoàng là 9%.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định đối với dữ liệu điện tử thu thập được. Kết quả xác định không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong dữ liệu được gửi giám định.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKSSH ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu truy tố các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H , Nguyễn Minh H , Tẩn A Ph , Tẩn A S , Tẩn A S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S, Tẩn A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, là không oan, không sai và theo đúng quy định của pháp luật.

Bị hại gồm Phạm Thế Ph , Nguyễn Thanh H , Nguyễn Minh H , Tẩn A Ph , Tẩn A S , Tẩn A S , Tẩn Xoang P đều có ý kiến như sau: (1) Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. (2) Không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S, Tẩn A S đều phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, đối với các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S và Tẩn A S. Đề nghị Hội đồng xét xử. Xử phạt mỗi bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; Giao các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H và Tẩn A S cho UBND thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục; giao các bị cáo Tẩn A Ph và Tẩn A S cho UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục;

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 thanh kim loại sắt, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài 01m, đường kính 3cm do

Nguyễn Thị Thu giao nộp; 02 ống thanh sắt hình trụ tròn, rỗng, có chiều dài 68,5cm, đường kính 1,5cm do Tần Xoang P và Tần Mỹ Lún giao nộp; 02 cây gậy bằng kim loại, hình trụ rỗng ruột, dài 70 cm, đường kính 3 cm; 01 đoạn tre có chiều dài 1,78 m, đường kính lớn nhất 2,5 cm, đường kính nhỏ nhất 1,5 cm, một đầu được gắn 01 cái liềm, lưỡi liềm bằng kim loại (lưỡi liềm dài 18,5 cm, chuôi dài 28,5 cm), đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 1,45 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, đường kính lớn nhất 2,8 cm, đoạn trúc đã khô; 01 chiếc áo khoác, áo thể thao, màu đen, hai bên ống tay áo có sọc kẻ vàng, mặt trước áo bên phải có chữ “ADIDAS”, áo đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc kẻ ngang, mặt trước ống quần bên trái có chữ “ADIDAS”, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh H; 01 chiếc áo khoác màu xám trắng, bên trong và bên ngoài thân áo có dính chất dịch màu đỏ máu. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, dọc thân áo mạn sườn bên phải từ cổ áo đến thân áo dưới có dính chất dịch màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, mặt trước áo có dính chất dịch, màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc trắng, mặt trước quần có chữ “GUCCI”, đã qua sử dụng: thu giữ của Phạm Thế Ph; 01 chiếc áo sơ mi, ngắn tay, màu đen, cổ áo màu xanh, trên ngực áo có chữ DTL, áo đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài, quần thô, màu xám, cặp quần có chữ YSAVG, ống quần bên trái bị rách ngang, quần đã qua sử dụng. 01 mũ lưỡi trai màu xanh, mặt trước mũ có chữ “KHUÔNG THẢO HAN”, đã qua sử dụng: thu giữ của Nguyễn Minh H. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định; Đối với 02 đĩa DVD bên trong chứa tệp tin sao trích từ camera của Ban quản lý chợ và từ điện thoại của người làm chứng, 01 USB chứa hình ảnh camera thu giữ của Tần Mỹ Giao: được niêm phong, đưa theo hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án;

Do tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại đã thống nhất, thỏa thuận và không yêu cầu bồi thường về phần dân sự nên cần trả lại cho các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo số tiền là: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đây là số tiền các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại; trả lại cho các bị cáo Tần A S, Tần A Ph và Tần A S mỗi bị cáo số tiền là: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đây là số tiền các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Tần A Ph, là ông Nguyễn Văn Đồng và ông Trịnh Văn Dũng, trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Tần A Ph, như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Tần A Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh

sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn; bị cáo nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế; tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị hại đều nhất trí xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tần A Ph. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Tần A Ph là có một phần lỗi của các bị hại; bị cáo Tần A Ph, đã tự nguyện giao nộp với số tiền là: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đây là số tiền mà bị cáo Phù tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận lời luận tội của vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ về quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cần được chấp nhận. Xử phạt bị cáo Tần A Ph, từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như vậy cũng đủ răn đe đối với bị cáo; về phần trách nhiệm dân sự, do các bị hại không yêu cầu bị cáo Phù phải bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo là người dân tộc thiểu số ở nơi có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần A Ph theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S, Tần A S không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Ngoài ra bị cáo Tần A Ph nhất trí lời trình bày luận cứ bào chữa của luật sư và không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S đều trình bày: các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo còn có cơ hội chăm lo cho gia đình và phát triển kinh tế để có điều kiện lo cho các cháu được học hành đến nơi đến chốn. Ngoài ra bị cáo Tần A Ph và bị cáo Tần A S đều xin Hội đồng xét xử được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, do các bị cáo Tần A Ph và Tần A S đều là người dân tộc hiện đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, đặc biệt khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo, đề nghị của Kiểm sát viên, yêu cầu của người bị hại: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S và Tẩn A S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc Ban quản lý chợ yêu cầu hộ gia đình Tẩn A Ph tháo dỡ phong bạt, tấm sáng che sạp hàng tại kiot Chợ thị trấn Sìn Hồ tại khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Khoảng 17 giờ ngày 14/02/2023, tại chợ thị trấn Sìn Hồ, thuộc khu phố 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Hai bên gồm nhóm của Ban quản lý chợ có Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H và nhóm của gia đình Tẩn A Ph gồm có Tẩn A Ph, Tẩn A S, Tẩn A S đã dùng tay chân, hung khí nguy hiểm là gậy bằng kim loại, gậy tre đánh nhau. Cụ thể: Nhóm của Ban Quản lý chợ gồm Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H đã dùng tay, chân, hung khí nguy hiểm là gậy kim loại, đánh gây thương tích cho Tẩn A Ph 16%, Tẩn A S 01%, Tẩn Xoang P (là người vào can ngăn) 1%; Nhóm của gia đình Tẩn A Ph gồm Tẩn A Ph, Tẩn A S, Tẩn A S đã dùng tay chân, gậy kim loại, gậy tre, đánh gây thương tích cho Nguyễn Thanh H 24 %, Nguyễn Minh H 09% và Phạm Thế Ph 02%.

Các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S và Tẩn A S đều là những người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã gây ra. Hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H, Tẩn A Ph, Tẩn A S và Tẩn A S là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, chỉ vì

một mâu thuẫn nhỏ trong việc Ban quản lý chợ yêu cầu hộ gia đình Tần A Ph tháo dỡ phong bạt, tấm sáng che sạp hàng tại kiot Chợ thị trấn Sìn Hồ tại khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu theo yêu cầu của Ban quản lý chợ thị trấn Sìn Hồ tại khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Vì vậy mà Nhóm của Ban Quản lý chợ gồm bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H đã dùng tay, chân, hung khí nguy hiểm là gậy kim loại, đánh gây thương tích cho các bị hại gồm Tần A Ph 16%, Tần A S 01%, Tần Xoang P (là người vào can ngăn) 1%; Nhóm của gia đình Tần A Ph gồm bị cáo Tần A Ph, Tần A S, Tần A S đã dùng tay chân, gậy kim loại, gậy tre, đánh gây thương tích cho bị hại Nguyễn Thanh H 24 %, Nguyễn Minh H 09% và Phạm Thế Ph 02%.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đồng thời là bị hại. Việc các bị cáo thực hiện hành vi đánh, gây thương tích cho nhau là bộc phát, tiếp nhận ý chí của nhau, không có sự bàn bạc, phân công từ trước. Các bị cáo đều ý thức được việc đánh, gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng có sự tiếp nhận ý chí và cùng cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho đối phương. Vì vậy, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm - người thực hành về toàn bộ thương tích của các bị hại. Do vậy, Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này, các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm, vì vậy, cần áp dụng các Điều 17, 58 Bộ luật hình sự để xử lý trách nhiệm hình sự đối với vai trò của từng đồng phạm trong vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt, mức hình phạt và miễn án phí đối với bị cáo Tần A Ph là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội các bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân của bị cáo Tần A Ph nên Hội đồng xét xử cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph và Tần A S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Đối với bị cáo Tần A S, trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Sù cho rằng, việc dùng gậy tre đánh nhẹ vào vai của Nguyễn Minh H và dùng tay đẩy, kéo

Nguyễn Thanh H ra là không cấu thành tội phạm. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo Tần A S đã ăn năn hối cải và bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo Sứ là đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể. Bị cáo Tần A S, Tần A Ph và Tần A S đều là người dân tộc thiểu số; bị cáo Tần A Ph và bị cáo Tần A S hiện đang sinh sống tại xã Tả Phìn là xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ- UBĐT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; bị cáo Nguyễn Thế Phương có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Minh H có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Thanh H có ông Nguyễn Ngọc Côi được tặng thưởng Huy chương hạng nhất trong cuộc kháng chiến lâu dài và dũng cảm của dân tộc, Huân chương hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và Kỷ niệm chương chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy đã góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Ngoài ra các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Minh H, mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp với số tiền là: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) tạm thu tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại; các bị cáo Tần A S, Tần A Ph và Tần A S mỗi bị cáo đã tự nguyện nộp với số tiền: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tạm thu tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại. Ngoài ra nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do một phần lỗi của người bị hại. Tại phiên tòa các bị hại đều nhất trí xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Vì vậy, các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S đều được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy việc xử phạt đối với các bị cáo là rất cần thiết. Tuy nhiên, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật của Đảng và Nhà nước ta. Hội đồng xét xử, xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo và cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S được cải tạo tại địa phương cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa và tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 01 thanh kim loại sắt, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài 01m, đường kính 3cm do Nguyễn Thị Th giao nộp; 02 ống thanh sắt hình trụ tròn, rỗng, có chiều dài 68,5cm, đường kính 1,5cm do Tần Xoang P và Tần Mỹ L giao nộp; 02 cây gậy bằng kim loại, hình trụ rỗng ruột, dài 70 cm, đường kính 3 cm; 01 đoạn tre có chiều dài 1,78 m, đường

kính lớn nhất 2,5 cm, đường kính nhỏ nhất 1,5 cm, một đầu được gắn 01 cái liềm, lưỡi liềm bằng kim loại (lưỡi liềm dài dài 18,5 cm, chuôi dài 28,5 cm), đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 1,45 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, đường kính lớn nhất 2,8 cm, đoạn trúc đã khô; 01 chiếc áo khoác, áo thể thao, màu đen, hai bên ống tay áo có sọc kẻ vàng, mặt trước áo bên phải có chữ “ADIDAS”, áo đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc kẻ ngang, mặt trước ống quần bên trái có chữ “ADIDAS”, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh H; 01 chiếc áo khoác màu xám trắng, bên trong và bên ngoài thân áo có dính chất dịch màu đỏ máu. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, dọc thân áo mạn sườn bên phải từ cổ áo đến thân áo dưới có dính chất dịch màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, mặt trước áo có dính chất dịch, màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc trắng, mặt trước quần có chữ “GUCCI”, đã qua sử dụng: thu giữ của Phạm Thế Ph; 01 chiếc áo sơ mi, ngắn tay, màu đen, cổ áo màu xanh, trên ngực áo có chữ DTL, áo đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài, quần thô, màu xám, cặp quần có chữ YSAVG, ống quần bên trái bị rách ngang, quần đã qua sử dụng. 01 mũ lưỡi trai màu xanh, mặt trước mũ có chữ “KHUÔNG THẢO HAN”, đã qua sử dụng: thu giữ của Nguyễn Minh H. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy để tiêu hủy theo quy định; Đối với 02 đĩa DVD bên trong chứa tệp tin sao trích từ camera của Ban quản lý chợ và từ điện thoại của người làm chứng, 01 USB chứa hình ảnh camera thu giữ của Tần Mỹ Giao: được niêm phong, đưa theo hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án;

[6] Về phân trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị hại Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị hại Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H không yêu cầu các bị cáo Tần A S, Tần A S và Tần A Ph phải bồi thường về phân trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Đối với bị hại Tần A Ph yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị hại Tần A Ph không yêu cầu các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H phải bồi thường về phân trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại Tần A S, Tần A S, Tần Xoang P không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền các bị cáo đã tự nguyện giao nộp để bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại: Các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo số tiền là: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) nộp vào ngày

22/12/2023 tại Chi cục thi hành án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Các bị cáo Tần A S, Tần A Ph và Tần A S mỗi bị cáo số tiền là: 1.000.000 đồng (một triệu đồng) nộp vào ngày 21/02/2024 tại Chi cục thi hành án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Do tại phiên tòa các bị hại không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về phần trách nhiệm dân sự nên cần trả lại cho các bị cáo, theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. bị cáo Tần A Ph và Tần A S là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ- UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc. Tại phiên tòa bị cáo Tần A Ph và Tần A S đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tần A Ph và Tần A S; Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 9 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H và Tần A S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 33 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[9] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Đối với Tần Dao Ch , Tần Mỹ L , Tần Mỹ G là người thân của Tần A Ph, Tần A S, Tần A S; Phạm Thị Thanh H là người thân của Phạm Thế Ph, quá trình hai bên đánh nhau, những người này đã có hành động kéo, giữ, giật gây của các đối tượng với mục đích can ngăn không cho hai bên tiếp tục đánh nhau, không có mục đích đánh gây thương tích cho người khác hay cổ vũ tinh thần cho các bên. Vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Phạm Thị Thanh H. Tần A S khai: H có dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt của Sứ. Tuy nhiên ngoài lời khai của Sứ, không có tài liệu chứng cứ nào khác, chứng minh việc Hương đánh gây thương tích cho Sứ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý đối với Phạm Thị Thanh Hương.

Đối với Tần Xoang P, quá trình điều tra, nhóm của Ban quản lý chợ khai Tần Xoang P dùng tay đánh Phạm Thế Ph phía bên trong kiot. Tuy nhiên Páo không thừa nhận. Ngoài lời khai của nhóm ban quản lý chợ, không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh Páo đánh Phương, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý đối với Tần Xoang P.

Tần Mỹ Linh khai: Trong quá trình can ngăn đánh nhau thì Linh có bị Nguyễn Thanh H đâm vào mặt, sung má trái. Nguyễn Thanh H không thừa nhận. Ngoài ra, do chỉ là thương tích phần mềm nên Linh không có ý kiến, đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Kiến nghị: Đề nghị Ban quản lý Chợ trung tâm thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, địa chỉ tại: khu 5, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần tuyên truyền cho mỗi người dân có ý thức bảo vệ tài sản kinh doanh, có trách nhiệm về phòng chống cháy nổ và tạo điều kiện để các hộ kinh doanh tại các ki ốt trước đó được tiếp tục kinh doanh tại chợ trung tâm. Nhằm tạo công ăn việc làm, thu nhập chính đáng cho người dân địa phương, đặc biệt là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm a khoản 1 Điều 47; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ- HĐTP ngày 15/4/2022 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 và các Điều 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với các bị cáo; áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Tần A Ph và Tần A S; áp dụng Điều 9 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A S.

1. Tuyên bố: các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Phạm Thế Ph: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tần A Ph: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tần A S: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Tần A S: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H và Tần A S cho UBND thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục; giao các bị cáo Tần A Ph, Tần A S cho UBND xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu quản lý, giáo dục.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S và Tần A S thực hiện nghĩa vụ của người chấp hành án theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 thanh kim loại sắt, hình trụ tròn, rỗng, chiều dài 01m, đường kính 3cm do Nguyễn Thị Th giao nộp; 02 ống thanh sắt hình trụ tròn, rỗng, có chiều dài 68,5cm, đường kính 1,5cm do Tần Xoang P và Tần Mỹ L giao nộp; 02 cây gậy bằng kim loại, hình trụ rỗng ruột, dài 70 cm, đường kính 3 cm; 01 đoạn tre có chiều dài 1,78 m, đường kính lớn nhất 2,5 cm, đường kính nhỏ nhất 1,5 cm, một đầu được gắn 01 cái liềm, lưỡi liềm bằng kim loại (lưỡi liềm dài 18,5 cm, chuôi dài 28,5 cm), đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 1,45 m, đường kính (hai đầu bằng nhau) 2,5 cm, đoạn trúc đã khô; 01 đoạn tre có chiều dài 2,02 m, đường kính nhỏ nhất 2,5 cm, đường kính lớn nhất 2,8 cm, đoạn trúc đã khô; 01 chiếc áo khoác, áo thể thao, màu đen, hai bên ống tay áo có sọc kẻ vàng, mặt trước áo bên phải có chữ “ADIDAS”, áo đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc kẻ ngang, mặt trước ống quần bên trái có chữ “ADIDAS”, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thanh H; 01 chiếc áo khoác màu

xám trắng, bên trong và bên ngoài thân áo có dính chất dịch màu đỏ máu. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, dọc thân áo mạn sườn bên phải từ cổ áo đến thân áo dưới có dính chất dịch màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc áo sơ mi, dài tay, màu xanh, mặt trước áo có dính chất dịch, màu đỏ máu, đã qua sử dụng. 01 chiếc quần dài, quần thể thao, màu đen, sọc trắng, mặt trước quần có chữ “GUCCI”, đã qua sử dụng: thu giữ của Phạm Thế Ph; 01 chiếc áo sơ mi, ngắn tay, màu đen, cổ áo màu xanh, trên ngực áo có chữ DTL, áo đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài, quần thô, màu xám, cặp quần có chữ YSAVG, ống quần bên trái bị rách ngang, quần đã qua sử dụng. 01 mũ lưỡi trai màu xanh, mặt trước mũ có chữ “KHUÔNG THẢO HAN”, đã qua sử dụng: thu giữ của Nguyễn Minh H. Đây là những vật chứng do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy để tiêu hủy theo quy định;

- Đối với 02 đĩa DVD bên trong chứa tệp tin sao trích từ camera của Ban quản lý chợ và từ điện thoại của người làm chứng, 01 USB chứa hình ảnh camera thu giữ của Tần Mỹ Giao: được niêm phong, đưa theo hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng của vụ án nên Hội đồng xét xử lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án;

4. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh H, Tần A Ph, Tần A S, Tần A S và Tần Xoang P không có yêu cầu gì về phần dân sự nên trả lại cho các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Thanh H và Nguyễn Minh H mỗi bị cáo với số tiền là: 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); trả lại cho các bị cáo Tần A S, Tần A Ph và Tần A S mỗi bị cáo với số tiền là: 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Đây là số tiền của các bị cáo tự nguyện giao nộp bồi thường khắc phục hậu quả cho các bị hại, mà các bị cáo đã giao nộp vào ngày 22/12/2023 và ngày 21/02/2024 tại Chi cục thi hành án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu .

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Tần A Ph và Tần A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Buộc các bị cáo Phạm Thế Ph, Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H và Tần A S mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 33 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Công an huyện Sìn Hồ;
- CC THADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn Sìn Hồ;
- UBND xã Tả Phìn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

- các bị hại; Luật sư;

- Lưu Hồ sơ.